

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39 /2018/HNGĐ-ST
Ngày 04 /07 /2018
“V/v Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Văn Xuyên
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Nguyễn Quang Liêu, Nguyễn Mạnh Dũng
- **Thư ký phiên tòa:** ông Trần Thế Vinh - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm, thụ lý số 100/2018/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2018, về việc "Ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/ QĐST – HNGĐ ngày 17 tháng 05 năm 2018 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Hoàng Th Th ; Sinh năm 1987 (Có mặt)
Địa chỉ : Thôn 4, xã Đ H , huyện B Đ , tỉnh Bình Phước
- **Bị đơn:** Hoàng V Ch ; Sinh năm 1978 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn 4, xã Đ H , huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 06/02/2018 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Hoàng Th Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Hoàng V Ch tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ H , huyện B Đ, tỉnh Bình Phước ngày 25/01/2005. Quá trình sống chung vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hòa hợp với nhau, mỗi người có tính cách sống khác nhau, không chăm lo quan tâm gia đình, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Có 02 người con chung, họ tên Hoàng Th Ng L, sinh ngày 03/12/2005; Hoàng Đ A, sinh ngày 17/03/2011, nguyện vọng sau ly hôn được

nuôi con Hoàng Đ A, anh Hoàng V Ch nuôi con Hoàng Th Ng L, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung : Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ : Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn xin thay đổi nội dung khởi kiện đề nghị nuôi cả hai cháu là Hoàng Th Ng L, Hoàng Đ A, vì các cháu muốn ở với mẹ.

- Bị đơn anh Hoàng V Ch, Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

1/ Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý đơn khởi kiện của nguyên đơn là đúng quy định.

2/ Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: chị Hoàng Th Th có đăng ký kết hôn với anh Hoàng V Ch, nay chị Hoàng Th Th xin ly hôn với Hoàng V Ch, vì vậy quan hệ pháp luật là tranh chấp “ Tranh chấp ly hôn”, theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn cư trú tại huyện B Đ, tỉnh Bình Phước, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

3/ Xét về quan hệ hôn nhân thấy rằng chị Hoàng Th Th và anh Hoàng V Ch tự nguyện sống chung và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước, như vậy quan hệ hôn nhân giữa Hoàng V Ch và Hoàng Th Th là hợp pháp.

Xét mâu thuẫn gia đình: Quá trình sống chung, anh Hoàng V Ch và chị Hoàng Th Th đã xảy ra nhiều mâu thuẫn vợ chồng và sống ly thân, anh Hoàng V Ch mặc dù Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do, như vậy mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Hoàng Th Th được ly hôn với anh Hoàng V Ch.

4/ Về con chung: Có 02 người con chung, họ tên Hoàng Th Ng L, sinh ngày 03/12/2005; Hoàng Đ A, sinh ngày 17/03/2011, nguyện vọng sau ly hôn được nuôi các con Hoàng Đ A, Hoàng Th Ng L, không yêu cầu cấp dưỡng.

Do chị Th đang chăm sóc nuôi dưỡng nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao cháu Hoàng Th Ng L, Hoàng Đức Anh cho chị Hoàng Th Th chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

5/ Về tài sản và nợ: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

6/ Về án phí : chị Hoàng Th Th nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí của Tòa án;

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, chị Hoàng Th Th được ly hôn với anh Hoàng V Ch.

Giấy chứng nhận kết hôn số 04 ngày 25/01/2015 do UBND xã Đ H , huyện B Đ, tỉnh Bình Phước cấp hết hiệu lực khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

2/ Về con chung : Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, tuyên giao cháu Hoàng Th Ng L, sinh ngày 03/12/2005, Hoàng Đ A, sinh ngày 17/03/2011 cho chị Hoàng Th Th chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi thành niên.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nuôi con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

3/ Về tài sản và nợ chung : Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4/ Về án phí: chị Hoàng Th Th nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ, tuy nhiên khấu trừ vào số tiền 300.000đ mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0021858 ngày 26/03/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng tỉnh Bình Phước. (Đã nộp xong)

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc từ ngày Bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND H. Bù Đăng;
- Chi cục THADS H. Bù Đăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Xuyên